

Số: /KH-UBND

Văn Bàn, ngày tháng 7 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 1252/QĐ-TTg ngày 26/9/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch tăng cường thực thi hiệu quả Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị và các khuyến nghị của Ủy ban Nhân quyền Liên Hợp quốc trên địa bàn xã Văn Bàn

Thực hiện Kế hoạch số 10/KH- UBND ngày 17/7/2025 của UBND tỉnh Lào Cai về việc triển khai thực hiện Quyết định số 1252/QĐ-TTg ngày 26/9/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch tăng cường thực thi hiệu quả Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị và các khuyến nghị của Ủy ban Nhân quyền Liên Hợp quốc. Ủy ban nhân dân xã Văn Bàn ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ của Quyết định số 1252/QĐ-TTg ngày 26/9/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kế hoạch tăng cường thực thi hiệu quả Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị (viết tắt là ICCPR) và các khuyến nghị của Ủy ban Nhân quyền Liên Hợp quốc, qua đó góp phần nâng cao sự hưởng thụ của người dân về các quyền dân sự và chính trị phù hợp với Hiến pháp, pháp luật và điều kiện kinh tế - xã hội tỉnh Lào Cai nói chung và xã Văn Bàn nói riêng; bảo đảm các yêu cầu đối ngoại, đối nội, an ninh quốc gia; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể và các tổ chức có liên quan; tăng cường hiệu quả hoạt động phối hợp giữa các cơ quan trong quá trình triển khai, đảm bảo đúng tiến độ, hiệu quả toàn diện và đồng bộ.

2. Yêu cầu

- Việc tổ chức, thực hiện Kế hoạch phải bám sát và phù hợp với quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về quyền con người; phù hợp với các quy định của Hiến pháp và Chương VIII của Luật Điều ước quốc tế năm 2016.

- Việc tổ chức thực hiện Công ước và các khuyến nghị của Ủy ban Nhân quyền Liên hợp quốc phải phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các ngành, các cấp, các đơn vị.

- Việc triển khai các quy định của Công ước phải được tiến hành thường xuyên, liên tục gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, địa

phương; lồng ghép triển khai với triển khai các Chương trình, Đề án, Kế hoạch về phổ biến, giáo dục pháp luật với triển khai tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành.

- Kế thừa, phát huy kết quả đã đạt được theo các Kế hoạch triển khai Đề án 315 trước đây đã được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Xây dựng, hoàn thiện pháp luật phù hợp với Công ước ICCPR

- Rà soát, đánh giá tính tương thích giữa các quy định của dự thảo văn bản quy phạm pháp luật phù hợp với Công ước ICCPR.

- Nghiên cứu đề xuất hoàn thiện khuôn khổ pháp luật nhằm đảm bảo tính tương thích với các quy định của Công ước ICCPR, bao gồm các quy định về hạn chế quyền, chống phân biệt đối xử và các quy định khác.

2. Tiếp tục nâng cao hiệu quả thực thi các quy định pháp luật về quyền dân sự và chính trị

2.1. Xây dựng các chương trình, kế hoạch về các nội dung nhằm xóa bỏ định kiến, phân biệt đối xử đối với phụ nữ (huy động sự tham gia của phụ nữ trong mọi lĩnh vực và xóa bỏ bạo lực giới) và các nhóm đối tượng dễ bị tổn thương, trong đó lưu ý nhóm người khuyết tật, trẻ em, người dân tộc thiểu số, cộng đồng người đồng tính, song tính, chuyển giới, liên giới (LGBTI), người nhiễm HIV/AIDS.

2.2. Nâng cao hiệu quả công tác tiếp nhận, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo theo hướng thuận tiện, an toàn và tăng tỷ lệ giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo liên quan đến các vi phạm quyền dân sự và chính trị của các cá nhân để đảm bảo tốt hơn quyền khiếu nại, tố cáo của công dân.

2.3. Tăng cường hoạt động hỗ trợ bảo vệ các quyền dân sự và chính trị. Nâng cao hiệu quả thi hành các quyền dân sự và chính trị trong hoạt động tố tụng hình sự. Nâng cao chất lượng hoạt động bồi thường, hỗ trợ cho nạn nhân của hành vi xâm phạm quyền dân sự và chính trị.

2.4. Tăng cường hoạt động hỗ trợ bảo vệ các quyền dân sự, chính trị, chú trọng tăng số lượng các hoạt động trợ giúp pháp lý, đặc biệt là trợ giúp pháp lý cho các đối tượng dễ bị tổn thương, trong đó có nạn nhân của hành vi xâm phạm quyền dân sự và chính trị; Nâng cao số lượng, chất lượng trợ giúp viên pháp lý, luật sư.

2.5. Nâng cao chất lượng hoạt động bồi thường, hỗ trợ cho nạn nhân của hành vi xâm phạm quyền dân sự và chính trị, chú trọng tăng số lượng, đa dạng hóa các cơ sở hỗ trợ nạn nhân của hành vi xâm phạm quyền dân sự và chính trị; rà soát và đánh giá điều kiện về cơ sở vật chất, quy chế giam giữ của các cơ sở giam giữ, trường giáo dưỡng, cơ sở cai nghiện.

2.6. Tăng cường hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát, thống kê tình hình thi hành các quyền dân sự và chính trị.

3. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về các quyền dân sự và chính trị

3.1. Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Công ước ICCPR, các Bình luận chung, Báo cáo quốc gia lần thứ ba và tài liệu liên quan, Bản khuyến nghị của Ủy ban Nhân quyền Liên hợp quốc.

3.2. Tuyên truyền, phổ biến về các quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân trong Hiến pháp; triển khai các hoạt động tuyên truyền đối ngoại về quyền con người tại tổ chức quốc tế và khu vực; quy định của Bộ luật Hình sự về các tội phá hoại hòa bình, chống loài người và tội phạm chiến tranh; các quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính; Luật Hôn nhân và Gia đình; Luật Trợ giúp pháp lý; Luật Bình đẳng giới; Luật Phòng, chống mua bán người và các quy định pháp luật khác có liên quan.

3.3. Tuyên truyền về thành tựu bảo đảm quyền con người của Việt Nam tại các nước, tổ chức quốc tế, khu vực; tại các cơ chế, diễn đàn đa phương quốc tế và khu vực về quyền con người.

3.4. Tăng cường giáo dục, bồi dưỡng nâng cao ý thức tôn trọng và chấp hành Công ước ICCPR, các tài liệu liên quan và pháp luật Việt Nam về quyền dân sự và chính trị

III. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hàng năm và các nguồn khác theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Chủ trì, phối hợp, đôn đốc cơ quan đơn vị, các tổ chức chính trị - xã hội và trưởng các Thôn triển khai việc thực hiện Kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan đơn vị có liên quan, giúp Ủy ban nhân dân xã thực hiện hiệu quả việc tiếp nhận, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo theo hướng thuận tiện, an toàn và tăng tỷ lệ giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo liên quan đến các vi phạm quyền dân sự và chính trị của các cá nhân để đảm bảo tốt hơn quyền khiếu nại, tố cáo của công dân.

- Rà soát, đánh giá tính tương thích giữa các quy định của dự thảo văn bản quy phạm pháp luật phù hợp với Công ước ICCPR; rà soát, đối chiếu với các quy định của Bộ Luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) phù hợp với Công ước ICCPR.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội, trưởng thôn thực hiện tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về các quyền dân sự và chính trị.

- Tăng cường các hoạt động trợ giúp pháp lý, đặc biệt là các đối tượng dễ bị tổn thương, nạn nhân của hành vi xâm hại quyền dân sự và chính trị.

2. Công an xã

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu triển khai thi hành đồng bộ, có hiệu quả Luật An ninh quốc gia; Luật Phòng, chống khủng bố, Bộ Luật Hình sự, Luật Thi hành án hình sự, Luật Cư trú và các văn bản pháp luật có liên quan trên địa bàn xã.

- Triển khai thực hiện tốt các quy định trong lĩnh vực quản lý dân cư (lưu ý các quy định về hộ khẩu dẫn đến tình trạng phân biệt đối xử với người dân tộc thiểu số...); rà soát các quy định về hạn chế quyền trong lĩnh vực xuất nhập cảnh và cư trú.

- Rà soát, đánh giá điều kiện về cơ sở vật chất, quy chế giam giữ của các cơ sở giam giữ.

- Chủ trì, phối hợp với Bệnh viện đa khoa khu vực Văn Bàn, tiến hành rà soát, đánh giá điều kiện về cơ sở vật chất, quy chế hoạt động cơ sở điều trị các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế (methadonl).

3. Ban Chỉ huy Quân sự xã: Chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan tiến hành rà soát các văn bản pháp luật về hạn chế quyền, tập trung trong lĩnh vực quốc phòng (tình trạng khẩn cấp), trong đó lưu ý về các quyền không thể bị tạm đình chỉ trong tình trạng khẩn cấp.

4. Phòng Văn hóa - Xã hội xã: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân xã nâng cao hiệu quả thực thi các quy định pháp luật về dân sự và chính trị và các kế hoạch, chương trình hành động quốc gia về xóa bỏ định kiến đối với người dân tộc thiểu số...

5. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã: Phát huy vai trò của Ban công tác Mặt trận, Tổ hòa giải, Ban thanh tra nhân dân trong việc giám sát phòng, chống vi phạm quyền dân sự và chính trị. Tích cực vận động Nhân dân tự giác tìm hiểu, nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật về quyền dân sự và chính trị kết hợp với đẩy mạnh việc giám sát các hoạt động thi hành pháp luật về dân sự, chính trị của các cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn xã.

6. Trưởng các Thôn trên địa bàn xã

- Lồng ghép vào các buổi họp Thôn, tuyên truyền phổ biến kiến thức về quyền dân sự và chính trị nhằm nâng cao nhận thức cho người dân trong thôn về quyền con người và quyền bình đẳng giữa các đối tượng (giới tính, dân tộc, tôn giáo...). Tạo điều kiện để người dân được phát biểu ý kiến, đề xuất nguyện vọng; góp ý vào quy ước thôn, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

- Thực hiện công bằng, không phân biệt đối xử trong phân bổ nguồn lực, hỗ trợ, an sinh xã hội, trợ cấp.

- Phối hợp với tổ chức chính trị - xã hội bảo vệ quyền lợi hợp pháp của các nhóm yếu thế (phụ nữ, người nghèo, người khuyết tật). Kịp thời tiếp nhận hòa giải, phản ánh với cấp trên các hành vi phân biệt đối xử,

V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Các cơ quan, đơn vị định kỳ 6 tháng, hàng năm báo cáo kết quả thực hiện lồng trong báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ quan đơn vị và khi có yêu cầu của UBND xã.

2. Cơ quan chủ trì, đầu mối tiếp nhận báo cáo của các đơn vị; tham mưu xây dựng báo cáo kết quả thực hiện của UBND xã: **Văn phòng HĐND và UBND xã.**

3. Thời gian thực hiện: Báo cáo 6 tháng, gửi trước ngày 16/6; báo cáo năm gửi trước ngày 10/12 hàng năm.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1252/QĐ-TTg ngày 26/9/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kế hoạch tăng cường thực thi hiệu quả Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị và các khuyến nghị của Ủy ban Nhân quyền Liên Hợp quốc trên địa bàn xã Văn Bàn. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có phát sinh, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, kịp thời báo cáo UBND xã (qua Văn phòng HĐND và UBND xã) để xem xét, chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- TT. Đảng ủy xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Ban CHQS xã;
- Công an xã;
- Ủy ban MTTQVN và các tổ chức CT-XH;
- Các Phòng chuyên môn;
- Trung tâm Văn hóa, TT-TT khu vực Văn Bàn;
- Cổng thông tin điện tử xã;
- Trưởng các Thôn;
- LĐVP, CC phụ trách Tư pháp;
- Lưu: VT, VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Mạnh Hà

TÓM TẮT NỘI DUNG

Công ước Quốc tế về các Quyền Dân sự và Chính trị

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH- UBND ngày /7/2025 của UBND xã Văn Bàn)

Công ước Quốc tế về các Quyền Dân sự và Chính trị gồm 6 phần, 53 điều có hiệu lực ngày 23 tháng 3 năm 1976. Lời mở đầu khẳng định chân lý bất di bất dịch rằng việc công nhận những phẩm giá vốn có và quyền bình đẳng của mọi thành viên trong cộng đồng nhân loại là nền tảng cho tự do, công lý và hòa bình trên thế giới. Do đó, về các quyền dân sự và chính trị, Công ước quy định:

Phần I (Điều 1) công nhận quyền tự quyết của mọi dân tộc, bao gồm quyền được "tự do định đoạt thể chế chính trị và theo đuổi đường hướng phát triển kinh tế, xã hội và văn hoá" trong điều kiện thực tế của mình.^[7] Công nhận rằng quyền sinh kế của một dân tộc không bao giờ bị tước bỏ. Để đạt được mục tiêu này, các dân tộc có quyền tự do sử dụng các nguồn lợi thiên nhiên của mình, miễn là không vi phạm những nghĩa vụ phát sinh từ sự hợp tác quốc tế về kinh tế, đặt căn bản trên quyền lợi hỗ tương và luật pháp quốc tế.^[8] Các quốc gia hội viên ký kết Công Ước này, kể cả những quốc gia có trách nhiệm bảo hộ hay giám hộ các lãnh thổ khác, phải tôn trọng và xúc tiến việc thực thi quyền dân tộc tự quyết chiếu theo các điều khoản của Hiến chương Liên Hợp Quốc.^[9]

Phần II (Điều 2–5) yêu cầu các bên thực hiện các bước cần thiết để hiện thực hóa các quyền được công nhận trong Công ước, đồng thời trừng phạt và sửa chữa bất kỳ vi phạm nào trong quá khứ và hiện tại.^[10] Nó yêu cầu các bên cam kết tôn trọng và bảo đảm thực thi những quyền được thừa nhận trong Công Ước cho "tất cả mọi người sống trong lãnh thổ và thuộc thẩm quyền quốc gia, không phân biệt chủng tộc, màu da, nam nữ, ngôn ngữ, tôn giáo, chính kiến hay quan niệm, nguồn gốc quốc gia hay xã hội, tài sản, dòng dõi hay bất cứ thân trạng nào khác."^[11] và nhấn mạnh nam nữ được hưởng các quyền về dân sự và chính trị nêu trong Công ước một cách bình đẳng.^[12] Những quyền này "chỉ có thể bị giới hạn trong trường hợp khẩn cấp đe dọa đến sự tồn vong của một quốc gia,"^[13] và ngay cả trong trường hợp đó cũng không tha thứ bất kỳ hành vi nào xâm phạm các quyền được sống, quyền không bị tra tấn và bị bắt làm nô lệ, quyền miễn trừ hội tố, quyền được giữ nguyên chính kiến, quyền tự do tư tưởng - luong tâm và tôn giáo.^[14]

Phần III (Điều 6–27) liệt kê các quyền được Công ước bảo hộ, bao gồm các quyền sau:

1. Quyền toàn vẹn thân thể, tức là quyền được sống, không bị tra tấn và bị bắt làm nô lệ (Điều 6, 7, và 8);
2. Quyền tự do và an toàn nhân thân, tức là quyền không bị bắt và bỏ tù vì các lý do không chính đáng (Điều 9 – 11);

3. Quyền bình đẳng trước luật, và mọi cáo trạng phải đúng trình tự pháp luật. [Bị cáo](#) về các [tội hình sự](#) có quyền được chấp nhận là vô tội cho đến khi bị chứng minh là có tội theo luật. (Điều 14, 15, và 16);

4. Quyền tự do cá nhân được hiểu theo nghĩa [tự do di chuyển](#), [tự do tư tưởng](#), [tự do lương tâm](#) và [tự do tôn giáo](#), [tự do phát biểu](#) và giữ quan điểm mà không bị ai can thiệp^[15], [tự do lập hội và hội họp](#), tự do lập [gia đình](#), [quyền khai sinh](#), và quyền [bí mật đời tư](#). (Điều 12, 13, 17 – 24);

5. Ngăn cấm bất kỳ hình thức tuyên truyền cổ vũ [chiến tranh](#) hay gieo rắc [kỳ thị chủng tộc](#), [tôn giáo](#). (Điều 20);

6. Quyền tham gia chính trị bao gồm quyền tự do thành lập, theo hoặc không theo một hội nhóm (trừ những hạn chế do [pháp luật](#) quy định và là cần thiết trong một xã hội [dân chủ](#), vì lợi ích [an ninh quốc gia](#), an toàn và trật tự công cộng, và để bảo vệ [sức khỏe](#) hoặc [đạo đức](#) của công chúng hay các quyền và [tự do](#) của người khác) và [quyền bầu cử](#). (Điều 25);

7. Quyền được đối xử bình đẳng của các cộng đồng thiểu số trước luật. (Điều 26 và 27).

Nhiều trong số các quyền trên yêu cầu một số điều cụ thể mà các quốc gia hội viên phải thực hiện.

Phần IV (Điều 28–45) quy định các nguyên tắc thành lập và hoạt động của [Ủy ban Nhân quyền](#) cùng các công việc giám sát và báo cáo. Đồng thời, nó cũng yêu cầu các quốc gia thừa nhận năng lực của Ủy ban trong giải quyết mâu thuẫn giữa các nước liên quan đến việc thực thi Công ước. (Điều 41 và 42).

Phần V (Điều 46 và 47) giải thích rằng Công ước sẽ không bị diễn giải theo cách can thiệp vào hoạt động của Liên Hợp Quốc hoặc "quyền của mọi dân tộc được thụ hưởng và sử dụng một cách tự do và đầy đủ các nguồn tài nguyên của họ."^[16]

Phần 6 (Điều 48–53) quy định cách thức phê chuẩn, thời gian có hiệu lực và cách sửa đổi bổ sung sau này.
